

KỶ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12
BÀI THI TỔ HỢP KHOA HỌC XÃ HỘI
Môn thi: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài: 50 phút
(Đề thi gồm 04 trang)

MÃ ĐỀ:
211

Họ và tên:

Số báo danh:

Câu 1: Trong những năm 1965 – 1973, thắng lợi nào sau đây của quân dân Việt Nam buộc Mĩ kí Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam?

- A. Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
- B. Chiến dịch Điện Biên Phủ.
- C. Trận “Điện Biên Phủ trên không”.
- D. Chiến dịch Việt Bắc.

Câu 2: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954), thắng lợi nào của quân dân ta đã khai thông được con đường liên lạc của Việt Nam với các nước xã hội chủ nghĩa?

- A. Chiến dịch Tây Nguyên.
- B. Chiến dịch Biên giới.
- C. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.
- D. Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Câu 3: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ.
- B. Đấu tranh xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc (Apácthai).
- C. Cao trào đấu tranh vũ trang bùng nổ mạnh mẽ.
- D. Thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

Câu 4: Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội (1925 – 1941) đã tạo nên sự chuyển biến nào sau đây đối với Liên Xô?

- A. Cách mạng tháng Mười Nga thành công.
- B. Đi đầu trong lĩnh vực chinh phục vũ trụ.
- C. Trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới.
- D. Trở thành cường quốc công nghiệp XHCN.

Câu 5: Quốc gia nào sau đây là một trong những thành viên sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Lào.
- B. Trung Quốc.
- C. Việt Nam.
- D. Ma-lai-xi-a.

Câu 6: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những tác động của sự chuyển biến kinh tế, xã hội đến phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1919 – 1925?

- A. Tiền đề cho những chuyển biến mới về nội dung và hình thức của phong trào.
- B. Chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cho sự ra đời của chính đảng vô sản.
- C. Làm xuất hiện các giai tầng xã hội mới, bổ sung lực lượng cho cách mạng.
- D. Tạo điều kiện cho sự thắng thế hoàn toàn của khuynh hướng vô sản.

Câu 7: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng giữa cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 và Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 ở Việt Nam?

- A. Sự kiện đánh dấu kết thúc thắng lợi một cuộc kháng chiến.
- B. Thắng lợi quân sự lớn nhất của một cuộc kháng chiến.
- C. Sử dụng chiến thuật đánh nhanh, thắng nhanh.
- D. Buộc đế quốc xâm lược phải kí hiệp định chấm dứt chiến tranh.

Câu 8: *Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân* ra đời trong phong trào nào sau đây?

- A. Phong trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945.
- B. Phong trào dân tộc dân chủ 1919 – 1930.
- C. Phong trào dân chủ 1936 – 1939.
- D. Phong trào cách mạng 1930 – 1931.

Câu 9: Trong những năm 1945 – 1950, nền kinh tế các nước Tây Âu cơ bản phục hồi là do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Xâm lược thuộc địa.
- B. Chi phí cho quốc phòng thấp.
- C. Mua phát minh sáng chế.
- D. Viện trợ của Mĩ.

Câu 10: Tháng 5-1953, với sự thỏa thuận của Mĩ, thực dân Pháp đã đề ra kế hoạch quân sự nào sau đây ở Đông Dương?

- A. Kế hoạch Xta-lây Tay-lo.
- B. Kế hoạch Nava.
- C. Kế hoạch Giôn-xon Mác Na-ma-ra.
- D. Kế hoạch Đờ Lát đơ Tát-xi-nhi.

Câu 11: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng bản chất của việc xây dựng hậu phương trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954) ở Việt Nam?

- A. Xóa bỏ các giai cấp bóc lột, tạo dựng mầm mống cho chế độ mới.
- B. Xây dựng chế độ dân chủ cộng hòa trên nền tảng dân chủ mới.
- C. Là quá trình hoàn thành mục tiêu “người cày có ruộng”.
- D. Là quá trình hoàn thành mục tiêu chống đế quốc, chống phong kiến.

Câu 12: Khu vực nào sau đây là nơi mở đầu phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Bắc Phi.
- B. Tây Phi.
- C. Tây Á.
- D. Nam Á.

Câu 13: Năm 1949, các quốc gia ở khu vực nào sau đây tham gia Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO)?

- A. Tây Âu.
- B. Đông Âu.
- C. Đông Nam Á.
- D. Mĩ Latinh.

Câu 14: Trong những năm 90 của thế kỉ XX, Mĩ đã triển khai chiến lược nào sau đây?

- A. Ngăn chặn.
- B. Toàn cầu hóa.
- C. Cam kết và mở rộng.
- D. Trả đũa ở ạt.

Câu 15: Trong cuộc đấu tranh vũ trang chống Pháp ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX đã diễn ra phong trào nào sau đây?

- A. Cần vương.
- B. Duy tân.
- C. Đông Kinh nghĩa thực.
- D. Đông du.

Câu 16: Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) ở Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

- A. Góp phần đánh bại chủ nghĩa phát xít trên thế giới.
- B. Góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân trên thế giới.
- C. Nhận được viện trợ từ phe xã hội chủ nghĩa.
- D. Lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.

Câu 17: Nội dung nào sau đây của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) đã khắc phục hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930) của Đảng Cộng sản Đông Dương?

- A. Đặt nhiệm vụ dân chủ, vấn đề ruộng đất lên hàng đầu.
- B. Hướng tới mục tiêu thành lập chính phủ công nông binh.
- C. Xác định hình thái của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền.
- D. Thành lập mặt trận đoàn kết các lực lượng dân tộc.

Câu 18: Tổ chức chính trị nào sau đây ra đời từ khí thế của phong trào “Đồng khởi” (1959 – 1960) ở miền Nam Việt Nam?

- A. Mặt trận Việt Nam Độc lập đồng minh.
- B. Liên minh Việt – Miên – Lào.
- C. Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.
- D. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Câu 19: Quốc gia nào sau đây phải chịu một phần trách nhiệm trong việc đề bùng nổ Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945)?

- A. Trung Quốc.
- B. Pháp.
- C. Xécbia.
- D. Áo – Hung.

Câu 20: Trong thu-đông năm 1950, quân dân Việt Nam có hoạt động quân sự nào sau đây?

- A. Mở chiến dịch Biên giới.
- B. Kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ.
- C. Mở cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.
- D. Mở chiến dịch Điện Biên Phủ.

Câu 21: Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, bộ phận nào sau đây trong giai cấp tư sản Việt Nam là lực lượng có khuynh hướng dân tộc và dân chủ?

- A. Tiểu tư sản.
- B. Tư sản mại bản.
- C. Tư sản dân tộc.
- D. Địa chủ vừa và nhỏ.

Câu 22: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), quân đội Liên Xô chiếm đóng khu vực nào sau đây?

- A. Đông Phi.
- B. Đông Nam Á.
- C. Đông Âu.
- D. Tây Âu.

Câu 23: Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc cùng một số nhà yêu nước thành lập *Hội liên hiệp thuộc địa* khi đang hoạt động ở quốc gia nào sau đây?

- A. Pháp.
- B. Mĩ.
- C. Liên Xô.
- D. Trung Quốc.

Câu 24: Trong đường lối đổi mới đất nước đề ra từ năm 1986, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương thực hiện chính sách đối ngoại

- A. hòa bình, trung lập.
- B. chỉ coi trọng hợp tác kinh tế.
- C. hòa bình, hữu nghị, hợp tác.
- D. chỉ mở rộng hợp tác về văn hóa.

Câu 25: Trong phong trào dân chủ 1936 – 1939, nhân dân Việt Nam có hoạt động nào sau đây?

- A. Xây dựng Khu giải phóng Việt Bắc.
- B. Tổ chức cuộc vận động Đông Dương Đại hội.
- C. Phá kho thóc Nhật giải quyết nạn đói.
- D. Thành lập chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh.

Câu 26: Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh (1969 – 1973) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam được tiến hành bằng lực lượng nào sau đây?

- A. Quân đội Nhật Bản.
- B. Quân đội Pháp.
- C. Quân đội Sài Gòn.
- D. Quân đội Thái Lan.

Câu 27: Lí luận giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc có giá trị nào sau đây đối với cách mạng Việt Nam trong những năm 20 thế kỉ XX?

- A. Trực tiếp chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.
- B. Chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và lãnh đạo của cách mạng Việt Nam.
- C. Làm cho phong trào yêu nước chuyển hẳn sang quỹ đạo cách mạng vô sản.
- D. Tạo cơ sở cho sự hình thành phong trào dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

Câu 28: Ngay sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, trên lãnh thổ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có sự xuất hiện của quân đội nước nào sau đây?

- A. Mĩ.
- B. Tây Ban Nha.
- C. Bồ Đào Nha.
- D. Anh.

Câu 29: Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về hình thức đấu tranh trong phong trào dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam?

- A. Đấu tranh trên báo chí.
- B. Đấu tranh nghị trường.
- C. Khởi nghĩa vũ trang.
- D. Mít tinh, hội họp.

Câu 30: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Nguyễn Ái Quốc trong việc chuẩn bị về tổ chức cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Thành lập tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam.
- B. Sáng lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.
- C. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- D. Xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất đầu tiên ở Việt Nam.

Câu 31: Trong nửa sau thập niên 80 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây vươn lên trở thành siêu cường tài chính số một thế giới?

- A. Đức.
- B. Nhật Bản.
- C. Liên Xô.
- D. Mĩ.

Câu 32: Cao trào kháng Nhật cứu nước (từ tháng 3-1945) có đóng góp nào sau đây đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Hình thành khối liên minh công – nông, nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng.
- B. Làm sụp đổ chính quyền Pháp – Nhật và tay sai, rèn luyện quân chúng đấu tranh.
- C. Làm lung lay chính quyền Nhật và tay sai, thúc đẩy thời cơ tổng khởi nghĩa mau tới.
- D. Chuẩn bị lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang và căn cứ địa cho cách mạng.

Câu 33: Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (7/1973) nhận định kẻ thù của cách mạng Việt Nam là đế quốc nào sau đây?

- A. Nhật Bản.
- B. Pháp.
- C. Anh.
- D. Mĩ.

Câu 34: Nội dung nào sau đây là cơ sở để khẳng định tính chất dân tộc sâu sắc của phong trào dân chủ 1936 – 1939 ở Việt Nam?

- A. Chống lại bộ phận nguy hiểm nhất trong kẻ thù dân tộc.
- B. Chống lại chế độ phong kiến và phản động thuộc địa.
- C. Khẩu hiệu đấu tranh quyết liệt, chống đế quốc và phong kiến.
- D. Hình thức đấu tranh phong phú, kết hợp công khai và bí mật.

Câu 35: Ngày 9-2-1930, tổ chức Việt Nam Quốc dân đảng đã tổ chức cuộc khởi nghĩa ở tỉnh nào sau đây?

- A. Yên Thế.
- B. Yên Bái.
- C. Hà Tĩnh.
- D. Nghệ An.

Câu 36: Sự ra đời của Diễn đàn hợp tác Á – Âu (ASEM) là một trong những biểu hiện của

- A. Chiến tranh lạnh.
- B. chủ nghĩa khu vực.
- C. xu thế toàn cầu hóa.
- D. cách mạng khoa học – kĩ thuật.

Câu 37: Các biện pháp xây dựng chế độ mới của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1946 có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Bước đầu khắc phục hậu quả chiến tranh.
- B. Nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.
- C. Đưa đất nước ra khỏi tình trạng khủng hoảng.
- D. Cùng cố tiềm lực đất nước, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến.

Câu 38: Quốc gia nào sau đây là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo lên quỹ đạo Trái Đất?

- A. Liên Xô.
- B. Việt Nam.
- C. Pháp.
- D. Mĩ.

Câu 39: Trong chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh cục bộ (1965 – 1968) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam, thắng lợi nào của quân dân ta đã buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược?

- A. Chiến thắng Ấp Bắc (1963).
- B. Cuộc Tiến công chiến lược (1972).
- C. Chiến thắng Vạn Tường (1965).
- D. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.

Câu 40: Đầu thế kỉ XX, Phan Châu Trinh và nhóm sĩ phu tiến bộ ở Quảng Nam đã mở cuộc vận động Duy tân ở địa bàn nào sau đây?

- A. Trung Kỳ.
- B. Bắc Kỳ.
- C. Trung Quốc.
- D. Nhật Bản.

-----Hết-----

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

ĐÁP ÁN ĐỀ THI THỬ MÔN SỬ 2023 SỞ HẢI PHÒNG LẦN 2

Câu	Đ/a	Câu	Đ/a	Câu	Đ/a	Câu	Đ/a
1	C	11	B	21	C	31	B
2	B	12	A	22	C	32	C
3	B	13	A	23	A	33	D
4	D	14	C	24	C	34	A
5	D	15	A	25	B	35	B
6	A	16	B	26	C	36	C
7	B	17	D	27	D	37	D
8	A	18	D	28	D	38	A
9	D	19	B	29	C	39	D
10	B	20	A	30	C	40	A

